

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2025/DS-ST

Ngày 30 - 5 - 2025

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Nhạn

Ông Phan Quốc Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Công Minh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Ông Lý Xuân H, sinh năm 1973, (vắng mặt)

2. Bà Tăng Thị K, sinh năm 1970, (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 4, Phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Bà Lâm Thị Thanh K1, sinh năm 1980, (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 4, Phường 1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06 tháng 01 năm 2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Ngày 08/6/2024, vợ chồng ông H, bà K có cho bà Lâm Thị Thanh K1 vay số tiền 79.000.000 đồng, vay không có lãi suất, khi vay các bên thỏa thuận thời hạn vay là 02 tháng bà Lâm Thị Thanh K1 sẽ hoàn trả lại toàn bộ số tiền vay cho vợ chồng ông H, bà K. Khi vay các bên có làm hợp đồng dân sự đề ngày 08/6/2024, sau khi nhận tiền thì quá thời hạn bà Lâm Thị Thanh K1 không trả lại khoản tiền đã vay của ông H, bà K. Nay ông H, bà K yêu cầu bà Lâm Thị Thanh K1 trả lại số tiền đã vay là 79.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Lâm Thị Thanh K1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lý Xuân H và bà Tăng Thị K đối với bà Lâm Thị Thanh K1. Buộc bà Lâm Thị Thanh K1 có nghĩa vụ trả nợ cho ông Lý Xuân H và bà Tăng Thị K số tiền 79.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào ý kiến của đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

[1.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lý Xuân H và bà Tăng Thị K có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Lâm Thị Thanh K1 được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bà Lâm Thị Thanh K1 trả số tiền vay gốc là 79.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn đã cung cấp hợp đồng dân sự ngày 08/6/2024 thể hiện nội dung bà Lâm Thị Thanh K1 có vay của vợ chồng ông Lý Xuân H, bà Tăng Thị K số tiền 79.000.000 đồng, thời hạn trả là 60 ngày kể từ ngày lập hợp đồng. Nguyên đơn xác định từ khi vay tiền đến nay bị đơn không trả tiền cho ông, bà. Xét thấy, từ khi Tòa án thụ lý đến khi xét xử đã tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho bà Lâm Thị Thanh K1 nhưng bà Lâm Thị Thanh K1 vắng mặt tại nơi cư trú. Tuy nhiên, quá trình làm việc nguyên đơn có cung cấp biên bản hòa giải ngày 27/8/2024 của Tổ hòa giải tại Ban nhân dân Khóm 4, Phường 1, thị xã Giá Rai có nội dung bà Lâm Thị Thanh K1 thừa nhận có vay của vợ chồng ông Lý Xuân H, bà Tăng Thị K số tiền 79.000.000 đồng, khi trả tiền sẽ giao cho Tổ hòa giải. Tòa án có tiến hành xác minh Tổ hòa giải thể hiện có nội dung bà Lâm Thị

Thanh K1 thừa nhận có nợ của nguyên đơn số tiền 79.000.000 đồng và từ khi hòa giải cho đến nay Tổ hòa giải cũng chưa nhận khoản tiền nào của bà Lâm Thị Thanh K1 trả cho vợ chồng ông Lý Xuân H, bà Tăng Thị K. Từ đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định bà Lâm Thị Thanh K1 có vay và còn nợ vợ chồng ông Lý Xuân H, bà Tăng Thị K số tiền 79.000.000 đồng.

[2.2] Trong quá trình giải quyết vụ án ông Lý Xuân H và bà Tăng Thị K không yêu cầu tính lãi đối với số tiền vay, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Từ những cơ sở nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lý Xuân H và bà Tăng Thị K để buộc bà Lâm Thị Thanh K1 có nghĩa vụ trả số tiền vay là 79.000.000 đồng.

[4] Như đã phân tích, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên ông Lý Xuân H và bà Tăng Thị K không phải chịu án phí. Bà Lâm Thị Thanh K1 phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lý Xuân H, bà Tăng Thị K đối với bà Lâm Thị Thanh K1.

2. Buộc bà Lâm Thị Thanh K1 có nghĩa vụ trả cho ông Lý Xuân H và bà Tăng Thị K số tiền 79.000.000 đồng (bảy mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

3.1. Hoàn trả lại cho ông Lý Xuân H và bà Tăng Thị K số tiền tạm ứng án phí đã dự nộp là 1.975.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005111 ngày 14/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

3.2. Buộc bà Lâm Thị Thanh K1 phải nộp 3.950.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- CCTHADS thị xã Giá Rai;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Duy